**Mẫu giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học**

*(Phụ lục 03, Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2016/TT-BTNMT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
------------------------**

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC**

**-------------------------**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ………………………

**CHỨNG NHẬN:**………………………… (1) …………………………..

**Địa điểm:** ………………………………………………………………….

**Là Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học thuộc loại hình:**………. (2) ………

**Tổng diện tích Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học là:** …………… *(Đơn vị tính: mét vuông (m)2)*

**Đối tượng được bảo tồn tại Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học:** *(Danh sách loài kèm theo Giấy chứng nhận này).*

|  |  |
| --- | --- |
| Số: ...(3) /QĐ-UBND-GCN  | *Địa danh, ngày…….tháng…….năm…....(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)* |

**Ghi chú:**

*(1) Tên cơ sở đề nghị đăng ký chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học;*

*(2) Loại hình cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học sau khi thẩm định dự án thành lập;*

*(3) Theo số Quyết định chứng nhận của UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.*

**ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC BẢO TỒN TẠI CƠ SỞ BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC**

*(kèm theo Giấy chứng nhận số …………/QĐ-UBND-GCN ngày….. tháng..... năm…....)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên loài/chủng/giống** | **Số lượng cá thể/mẫu vật/chủng được phép bảo tồn tại cơ sở** | **Ghi chú** |
| **Tên Việt Nam** | **Tên địa phương***(nếu có)* | **Tên khoa học** |  |  |
| **A** | **Loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ** |
| I | Động vật |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| II | Thực vật (bao gồm nấm lớn) |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| III | Vi sinh vật và vi nấm |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| IV | Nguồn gen của loài/Mẫu vật di truyền |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| **B** | **Loài không thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ** |
| I | Động vật |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| II | Thực vật (bao gồm nấm lớn) |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| III | Vi sinh vật và vi nấm |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| IV | Nguồn gen của loài, Mẫu vật di truyền |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |

**Mẫu giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học**

*(Phụ lục 03, Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2016/TT-BTNMT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
------------------------**

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC**

**-------------------------**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ………………………

**CHỨNG NHẬN:**………………………… (1) …………………………..

**Địa điểm:** ………………………………………………………………….

**Là Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học thuộc loại hình:**………. (2) ………

**Tổng diện tích Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học là:** …………… *(Đơn vị tính: mét vuông (m)2)*

**Đối tượng được bảo tồn tại Cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học:** *(Danh sách loài kèm theo Giấy chứng nhận này).*

|  |  |
| --- | --- |
| Số: ...(3) /QĐ-UBND-GCN  | *Địa danh, ngày…….tháng…….năm…....(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)* |

**Ghi chú:**

*(1) Tên cơ sở đề nghị đăng ký chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học;*

*(2) Loại hình cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học sau khi thẩm định dự án thành lập;*

*(3) Theo số Quyết định chứng nhận của UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.*

**ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC BẢO TỒN TẠI CƠ SỞ BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC**

*(kèm theo Giấy chứng nhận số …………/QĐ-UBND-GCN ngày….. tháng..... năm…....)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên loài/chủng/giống** | **Số lượng cá thể/mẫu vật/chủng được phép bảo tồn tại cơ sở** | **Ghi chú** |
| **Tên Việt Nam** | **Tên địa phương***(nếu có)* | **Tên khoa học** |  |  |
| **A** | **Loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ** |
| I | Động vật |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| II | Thực vật (bao gồm nấm lớn) |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| III | Vi sinh vật và vi nấm |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| IV | Nguồn gen của loài/Mẫu vật di truyền |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| **B** | **Loài không thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ** |
| I | Động vật |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| II | Thực vật (bao gồm nấm lớn) |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| III | Vi sinh vật và vi nấm |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |
| IV | Nguồn gen của loài, Mẫu vật di truyền |   |   |   |   |
| 1 |   |   |   |   |   |
| ... |   |   |   |   |   |